SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN GDCD – KHỐI 12**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC** | **CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | | | | | | | **tổng số câu** | | **Tổng thời gian** | **tỉ lệ %** |
| **NHẬN BIÊT** | | | | **THÔNG HIỂU** | | | | **VẬN DỤNG** | | | | **VẬN DỤNG CAO** | | | |
| **Ch TN** | **Tg** | **ch TL** | **Tg** | **chTN** | **Tg** | **ch TL** | **Tg** | **chTN** | **Tg** | **ch TL** | **Tg** | **chTN** | **Tg** | **ch TL** | **Tg** | **Ch TN** | **Ch TL** |  |  |
| 1 | Bài 1:Pháp luật và đời sống |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | *1* | *1* |  |  | *1* |  | *1* | *2%* |
| 2 | Bài 2: Thực hiện pháp luật |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | *9* | *9* |  |  | *9* |  | *9* | *18%* |
| 3 | Bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật | *2* | *2* | *2* | *4* | *2* | *4* |  |  |  |  |  |  | *2* | *2* |  |  | *6* | *2* | *12* | *24%* |
| 4 | Bài 4:Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội. | *2* | *2* | *3* | *6* | *7* | *7* | *1* | *2* | *2* | *2* |  |  | *1* | *1* |  |  | *12* | *4* | *20* | *4%* |
| 5 | Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc và tôn giáo | *4* | *4* | *1* | *2* |  |  | *1* | *2* |  |  |  |  |  |  |  |  | *4* | *2* | *8* | *16%* |
| ***Tổng*** | | ***8*** | ***8*** | ***6*** | ***12*** | ***9*** | ***11*** | ***2*** | ***4*** | ***2*** | ***2*** | ***0*** | ***0*** | ***13*** | ***13*** | ***0*** | ***0*** | ***32*** | ***8*** | **50** | **100%** |
| ***Tỉ lệ*** | | 20% | 16% | 15% | 24% | 22.5% | 22% | 5% | 8% | 5% | 4% | 0 | 0 | 32.5% | 26% | 0 | 0 | 80% | 20% | 100% | 100% |
| **Tổng điểm** | | ***2.0*** | | ***1.5*** | | ***2.25*** | | ***0.5*** | | ***0.5*** | | ***0*** | | ***3.25*** | | ***0*** | |  |  | 100% | 100% |

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC**

**BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN GDCD – KHỐI 12**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra** | **Câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Pháp luật và đời sống | Vai trò của pháp luật | **Vận dụng cao:** Hiểu được hệ thống văn bản pháp luật Việt Nam, hiến pháp, bộ máy nhà nước. |  |  |  | **1** |
| 2 | Thực hiện pháp luật | Vi phạm pháp luật – trách nhiệm pháp lí, Sử dụng pháp luật, Thi hành pháp luật, Tuân thủ pháp luật, Áp dụng pháp luật, Vi phạm hình sự, Những vấn đề chung của pháp luật. | **Vận dụng cao:** Nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật.  Điều chỉnh hành vi, xử sự theo pháp luật.  Có thái độ tôn trọng pháp luật, ủng hộ những hành vi thực hiện đúng, phê phán những hành vi làm trái quy định pháp luật. |  |  |  | **9** |
| 3 | Công dân bình đẳng trước pháp luật | Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ, Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý, Công dân bình đẳng trước PL | **Nhận biết:** Học sinh nhận biết được khái niệm bình đẳng về quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lí.  **Thông hiểu:** Học sinh hiểu được thế nào là công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lí.  **Vận dụng thấp:** Biết thực hiện và nhận xét về thực hiện quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lí.  **Vận dụng cao:** Tôn trọng quyền bình đẳng, phê phán hành vi vi phạm quyền bình đẳng. | **4** | **2** |  | **2** |
| 4 | Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội. | Bình đẳng trong lao động, Bình đẳng trong kinh doanh, Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình. | **Nhận biết:** nhận biết được khái niệm, nội dung quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực đời sống XH.  **Thông hiểu:** hiểu được khái niệm, nội dung quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực đời sống XH.  **Vận dụng thấp:** Biết thực hiện và nhận xét việc thực hiện quyềnbình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực đời sống XH.  **Vận dụng cao:** có ý thức tôn trọng quyền bình đẳng, phê phán những hành vi vi phạm quyền bình đẳng. | **5** | **8** | **2** | **1** |
| 5 | Quyền bình đẳng giữa các dân tộc và tôn giáo | Bình đẳng giữa các dân tộc.  Bình đẳng giữa các tôn giáo. | **Nhận biết:**nhận biết được khái niệm, nội dung quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.  **Thông hiểu:** phân biệt được việc làm đúng, sai trong việc thực hiện quyền bình đẳng. | **5** | **1** |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Duyệt của Ban Giám hiệu** |  |  |
| **Hiệu phó chuyên môn**  (đã ký)  **Trần Thị Huyền Trang** |  | **Tổ trưởng chuyên môn**  **(đã ký)**  **Nguyễn Thị Kiều Oanh** |

*Nơi nhận:*

*+ BGH;*

*+ GV trong tổ;*